

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho Trường Chính trị Hoàng Đình Giông tỉnh Cao Bằng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 13 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 908/TTr-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho Trường Chính trị Hoàng Đình Giông tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho Trường Chính trị Hoàng Đình Giông tỉnh Cao Bằng với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho Trường Chính trị Hoàng Đình Giông tỉnh Cao Bằng.

2. Mục tiêu đầu tư

Nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị Trường Chính trị Hoàng Đình Giông theo tiêu chí tại Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn; tăng cường cơ sở vật chất, phương

tiện kỹ thuật phục vụ giảng dạy, nghiên cứu đầy đủ, đồng bộ; từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị.

3. Quy mô đầu tư

3.1. Quy mô đầu tư xây dựng

a) Xây dựng mới Nhà hiệu bộ 5 tầng, diện tích xây dựng khoảng 600m², tổng diện tích sàn khoảng 2.500m², công trình dân dụng cấp III.

b) Xây dựng mới Nhà 2 phòng học + phòng nghỉ giảng viên 3 tầng, diện tích xây dựng khoảng 200m², tổng diện tích sàn khoảng 480m², công trình dân dụng cấp III.

c) Xây dựng mới Nhà đa năng 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 840m², tổng diện tích sàn khoảng 750m², công trình dân dụng cấp III.

d) Cải tạo, mở rộng Nhà ăn bếp, diện tích xây dựng mở rộng khoảng 50m², tổng diện tích sàn mở rộng khoảng 100m², công trình dân dụng cấp III.

e) Xây dựng mới cảnh quan khu tượng truyền thống.

g) Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật: Cổng chính, sân đường nội bộ, cấp điện cấp thoát nước đảm bảo đồng bộ.

h) Tháo dỡ các hạng mục cũ đã xuống cấp, không đảm bảo công năng sử dụng, vị trí công trình không phù hợp với quy hoạch xây dựng nhà trường: Nhà hiệu bộ (khối nhà A, 02 tầng; khối nhà B, 02 tầng và khối nhà C, 02 tầng); Nhà để xe 2 bánh 1 tầng.

3.2. Đầu tư mua sắm trang thiết bị: *(Có Danh mục chi tiết kèm theo).*

4. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư dự án: 38.000.000.000 đ.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Hoà Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

8. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023 - 2025.

9. Tiến độ thực hiện dự án

Chuẩn bị đầu tư, thực hiện Dự án từ tháng 4 năm 2023; hoàn thành dự án, đưa vào khai thác sử dụng năm 2025.

10. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng.

11. Đối tượng thụ hưởng của dự án: Trường Chính trị Hoàng Đình Giông.

12. Ngành, lĩnh vực sử dụng nguồn vốn đầu tư công: Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ 13 (*chuyên đề*) thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua. *le*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HEND, UBND các huyện, Thành phố;
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Triệu Đình Lê

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ

Dự án: Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho
Trường Chính trị Hoàng Đình Giông, tỉnh Cao Bằng
(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2023
của HĐND tỉnh Cao Bằng)

Stt	Tên danh mục trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
I	NHÀ 2 LỚP HỌC		
*	Phòng nghỉ, chờ giảng viên		
1	Bảng chống lóa	Cái	1
2	Bàn giáo viên, kích thước: 1200 x 600 x 750mm.	Cái	2
3	Ghế giáo viên, kích thước: 420 x 530 x 1050 mm.	Cái	10
4	Tủ sắt 4 cánh mở, KT: 1,0mx0,45x1,83m.	Cái	2
5	Salon tiếp khách	Bộ	1
*	Phòng học		
	<i>Bàn ghế</i>		
1	Bàn học viên 3 chỗ, kích thước: 1800 x 500 x 750mm.	Cái	42
2	Ghế học viên, kích thước: 420 x 530 x 1050 mm	Cái	136
3	Bàn giáo viên gỗ, Kích thước: 1200 x 600 x 750mm.	Cái	2
4	Ghế giáo viên, Kích thước: 420 x 530 x 1050 mm	Cái	2
5	Bảng từ xanh chống lóa, Kích thước: 1,2m x 5m	Cái	2
6	Bục phát biểu, Kích thước: 800x 520x 1200 mm.	Cái	2
	<i>Âm thanh</i>		
8	Amplify 120W	Chiếc	2
9	Loa hộp 30W (4 chiếc / lớp học)	Chiếc	8
10	Bộ thu micro không dây	Chiếc	4
11	Micro cầm tay không dây	Chiếc	2
12	Tủ rack 10U	Chiếc	2
13	Dây cáp tín hiệu loa và ống ghen	mét	100
14	Máy chiếu	Cái	2
15	Màn chiếu điện	Cái	2
II	NHÀ ĐA NĂNG		
1	Cột bóng rổ di động	Bộ	1
2	Cột lưới bóng chuyền di động	Bộ	1



Stt	Tên danh mục trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
3	Cột lưới cầu lông di động	Bộ	2
4	Bàn bóng bàn	Bộ	2
5	Ghế trọng tài	Cái	5
III	NHÀ HIỆU BỘ		
*	Thang máy		
1	Thang máy 5 tầng	Hệ thống	1
*	Các phòng làm việc khối hiệu bộ		
1	Bàn ghế tiếp khách phòng lãnh đạo	Bộ	3
2	Bàn làm việc phòng lãnh đạo	Cái	3
3	Ghế làm việc phòng lãnh đạo	Cái	3
4	Tủ đồ phòng lãnh đạo	Cái	3
5	Bàn ghế phòng tiếp khách	Cái	1
6	Bàn làm việc các khoa phòng	Cái	10
7	Ghế làm việc các khoa phòng	Cái	10
8	Tủ đồ	Cái	5
9	Giá đựng tài liệu	Cái	4
*	Phòng hội thảo		
1	Màn hình LED chính sân khấu	m ²	24
2	Bàn phòng hội thảo	Cái	40
3	Ghế phòng hội thảo	Cái	80
4	Bục phát biểu, Kích thước: 800x 520 x 1200 mm.	Cái	1
5	Hệ thống âm thanh	Bộ	1
6	Bộ micro Hội nghị (bộ 20 cái)	Cái	20
7	Khẩu hiệu	Bộ	1
*	Thư viện		
	<i>Kho sách</i>		
1	Giá thư viện 2 mặt; KT:1,084*0,4*2	Cái	15
2	Bàn thủ thư, Kích thước: 1200 x 600 x 750mm.	Cái	1
3	Ghế thủ thư. Kích thước: 420 x 530 x 1050 mm.	Cái	1
4	Máy vi tính để bàn; Máy in A4	Bộ	1
5	Tủ để đồ, KT: 1,0mx0,45x1,83m.	Cái	5
6	Tủ đựng hộp mục lục	Cái	3



Stt	Tên danh mục trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
Phòng đọc chung			
7	Bàn học viên 3 chỗ, Kích thước: 1800 x 500 x 750mm.	Cái	20
8	Ghế học viên, Kích Thước: 420 x 530 x 1050 mm	Cái	60
9	Tủ để đồ KT: 1,0mx0,45x1,83m.	Cái	5
10	Tủ kính trưng bày sách	Cái	4
11	Bảng giới thiệu sách	Cái	2
Phòng đọc điện tử			
13	Máy vi tính để bàn	Bộ	10
14	Bàn vi tính	Cái	10
15	Ghế vi tính, Kích thước: 440 – 530 – 870 ÷ 990mm	Cái	10
Phòng đọc nghiên cứu			
16	Bàn phòng đọc, Kích thước: 1200 x 600 x 750mm.	Cái	12
17	Ghế phòng đọc. Kích thước: 420 x 530 x 1050 mm.	Cái	12
IV CÁC HẠNG MỤC KHÁC			
*	Hội trường		
1	Màn hình LED sân khấu	m ²	30
*	Nhà ăn bếp		
2	Thang tời khu bếp 2 tầng	Hệ thống	1
3	Bàn phòng ăn	Cái	6
4	Ghế phòng ăn	Cái	50
5	Bộ xe đẩy thức ăn	Cái	4
*	Các trang thiết bị phụ trợ khác		
6	Thùng rác	Cái	2
7	Bảng tiêu lệnh	Cái	5
8	Bình chữa cháy	Cái	15